

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Phạm Công Mười**

Các Thẩm phán: Ông **Lê Thành Văn**

Ông **Hg Minh Thịnh**

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 08/2019/QĐST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã căn cứ các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “Tranh chấp quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất”, giữa:

1. Nguyên đơn:

1.1. Ông Trần Hữu H, sinh năm 1938 (đã chết trong quá trình tố tụng).

Người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Trần Hữu H:

1.1.1. Bà Nguyễn Thị Bích Đ, sinh năm 1942 (Vợ ông H),

1.1.2. Bà Trần Thị Nghê Th, sinh năm 1963 (con ông H),

1.1.3. Ông Trần Hữu Bảo L, sinh năm 1965 (Con ông H),

1.1.4. Bà Trần Thị Thiên H, sinh năm 1969 (Con ông H),

1.1.5. Ông Trần Hữu Bảo L, sinh năm 1970 (Con ông H),

1.1.6. Bà Trần Hữu T, sinh năm 1972 (Con ông H),

Cùng địa chỉ: đường B, phường 8, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

1.1.7. Bà Trần Thị Tuyết Tr, sinh năm 1967 (Con ông H); Địa chỉ: đường T, phường 3, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

1.2. Ông Trần Hữu L, sinh năm 1941;

1.3. Ông Trần Hữu T, sinh năm 1950;

Cùng địa chỉ: đường L, phường 9, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn:

2.1. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1920; Địa chỉ: đường B, phường 8,

thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi ở hiện nay: G S B-Denmark (Đan Mạch).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn B: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1986; Địa chỉ: đường N, phường R, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Bà Trần Thị D, sinh năm 1933; Địa chỉ: đường L, phường 9, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.2. Bà Trần Thị Minh Y, sinh năm 1955, bà Trần Thị Tú D, sinh năm 1967, ông Trần Hữu T, sinh năm 1964, ông Trần Hữu Quỳnh G, sinh năm 1976; Cùng địa chỉ: F tAT, 76014 USA.

3.3. Ông Trần Hữu H, sinh năm 1971; Địa chỉ: đường L, Phường 9, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.4. Bà Trần Thị Tr, sinh năm 1933; Địa chỉ: đường L, Phường 9, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.5. Ông Trần Hữu A, sinh năm 1935 (Đã chết, không có người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng).

3.6. Bà Trần Thị C (Đã chết).

Người thừa kế quyền và nghĩa vụ của bà Trần Thị C:

3.6.1. Ông Nguyễn Ngọc Khsinh năm 1942; Địa chỉ: đường L, Phường 9, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.6.2. Bà Trần Thị H, sinh năm 1942; Địa chỉ: F trail A T, 76014 USA.

3.7. Bà Trần Thị B, sinh năm 1929 (Đã chết, không có người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng).

3.8. Ông Trần Hữu Q, sinh năm 1943 (Đã chết).

Người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Trần Hữu Q: Bà Đặng Thị Y, sinh năm 1942; Bà Trần Thị Ng, sinh năm 1959; Bà Trần Thị X, sinh năm 1962; Ông Trần Hữu A, sinh năm 1965; Bà Trần Thị Th, sinh năm 1968; Ông Trần Hữu Y, sinh năm 1975; Cùng địa chỉ: Xóm 4, xã B1, huyện B, tỉnh Hà Nam.

3.9. Ông Trần Hữu Q, sinh năm 1952;

3.10. Bà Trần Thị O, sinh năm 1955;

Cùng địa chỉ: Xóm 4, xã B1, huyện B, tỉnh Hà Nam.

3.11. Ông Bùi Ngọc D, bà Huỳnh Lệ H; Địa chỉ: đường B, phường 8, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3.12. Ông Phạm Văn Th, bà Nguyễn Thị C; Địa chỉ: đường B, phường 8, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3.13. Bà Phạm Thị Kim T, ông Nguyễn Văn Th; Địa chỉ: đường B, phường 8, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3.14. Bà Hà Thị D, sinh năm 1933; Địa chỉ: G S SB-Denmark (Đan Mạch).

3.15. Ông Phạm Văn T, sinh năm 1962; Địa chỉ: Trạm Y tế thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

3.16. Ông Hg Minh H, sinh năm 1958;

3.17. Ông Hg Minh Ph, sinh năm 1985;

Cùng địa chỉ: đường B, phường 8, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3.18. Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1957;

3.19. Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1959;

Cùng địa chỉ: đường B, phường 8, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Tại đơn kháng cáo ngày 20 tháng 6 năm 2019, bà Trần Thị Tuyết Tr, bà Trần Thị Thiên H là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng cho nguyên đơn ông Trần Hữu H có kháng cáo đề nghị hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 08/2019/QĐST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

XÉT THẤY:

Tại Quyết định đình chỉ số 08/2019/QĐST-DS ngày 07/6/2019 của Tòa án cấp sơ thẩm đã nêu căn cứ đình chỉ giải quyết vụ án là: Ngày 01/03/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã ban hành Thông báo nộp tiền tạm ứng chi phí định giá tài sản, xem xét thẩm định tại chỗ đối với tài sản tranh chấp theo quy định của pháp luật. Nhưng bà Trần Thị Tuyết Tr, bà Trần Thị Thiên H và ông Trần Hữu T (là những người kế thừa quyền, nghĩa vụ của nguyên đơn ông Trần Hữu H) không nộp.

Qua nghiên cứu, xem xét các tài liệu đã thu thập thể hiện:

Trong tranh chấp này, Tòa án cấp sơ thẩm đã thụ lý, giải quyết từ thời điểm tháng 05/2008. Quá trình giải quyết, Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành định giá và xem xét thẩm định tại chỗ và phía nguyên đơn cũng đã thực hiện nghĩa vụ đóng tiền chi phí tố tụng.

Do quá trình giải quyết tranh chấp kéo dài, chính vì vậy việc ngày 01/03/2019 ban hành Thông báo trên để tiến hành định giá lại tài sản là phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, sau khi cấp sơ thẩm ban hành Thông báo, phía nguyên đơn đã có đơn gửi Tòa án về việc xin hoãn đóng tiền tạm ứng chi phí tố tụng (Đơn ngày 06/03/2019 – bút lục số 763), với lý do: đợi Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trả tài liệu gốc là chứng cứ của vụ án trước đây đã gửi trưng cầu giám định. Và thực tế, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã phát hành văn bản yêu cầu phía Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cung cấp tài liệu này, nhưng chưa có kết quả.

Chính vì lẽ đó, ở trường hợp này cần phải xem xét yêu cầu chính đáng của đương sự. Việc Tòa án cấp sơ thẩm ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án là không phù hợp và ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự.

Vì vậy, cần hủy quyết định đình chỉ nêu trên, chuyển hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm để tiếp tục giải quyết vụ án theo luật định.

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 08/2019/QĐST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Chuyển hồ sơ cho Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để giải quyết vụ án theo thẩm quyền.

3. Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Trần Thị Tuyết Tr, bà Trần Thị Thiên H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Mỗi đương sự được nhận lại 300.000 đồng đã nộp theo các biên lai thu tiền số 0007272 ngày 23/7/2019, 0007252 ngày 28/6/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Thành Văn

Hoàng Minh Thịnh

Phạm Công Mười